

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 89/2022/HS-ST
Ngày 21 tháng 9 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Ngọc Nguyên
2. Ông Huỳnh Văn Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Bích - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2022/TLST-HS, ngày 22 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2022/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị L, sinh ngày 26 tháng 02 năm 1980 tại L, An Giang. Nơi đăng ký thường trú: khóm B2, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn L và bà Đỗ Thị N; Bị cáo có chồng tên Lê Hồng N, có 01 con sinh năm 2000; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 16 tháng 5 năm 2021 bị Công an phường B xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đến ngày 25 tháng 5 năm 2021 đã nộp phạt; Nhân thân: Từ nhỏ đến lớn sống chung với cha mẹ, học đến lớp 5 nghỉ học.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16 tháng 6 năm 2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1982. Địa chỉ: khóm B2, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thúy N, sinh năm 1973. Địa chỉ: khóm B2, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị Kim U, sinh năm 1984. Địa chỉ: khóm B2, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1992. Địa chỉ: khóm B2, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

5. Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1965. Địa chỉ: khóm B2, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

6. Ông Phạm Phước S, sinh năm 1992. Địa chỉ: khóm B2, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Kim T1, sinh năm 1982. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16 tháng 5 năm 2021, Nguyễn Thị L bị Công an phường B, thành phố L quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, L nộp phạt vào ngày 25 tháng 5 năm 2021.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 28 tháng 3 năm 2022, nhận được tố giác về tội phạm của quần chúng nhân dân, Công an phường B phát hiện Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Thúy N, Nguyễn Thị Kim U, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị Kim T và Phạm Phước S đang đánh bạc dưới hình thức bài tây 6 lá được thua bằng tiền tại nhà của bà T ở khóm B2, phường B nên đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

** Vật chứng và tài sản thu giữ gồm:*

- Thu giữ tại chiếu bạc: 03 bộ bài tây và 1.130.000 đồng;
- Thu giữ của Nguyễn Thúy N 10.000 đồng;
- Thu giữ của Nguyễn Thị Kim U 4.000 đồng;
- Thu giữ của Nguyễn Thị Thu H 20.000 đồng.

Cáo trạng số: 73/CT-VKSLX-HS, ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố Nguyễn Thị L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên vẫn giữ quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L từ

09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (mười tám) tháng đến 02 (hai) năm về tội “Đánh bạc”.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 03 bộ bài tây;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 1.164.000 đồng sử dụng vào việc phạm tội.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Thị L khai: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 28 tháng 3 năm 2022, bị cáo tham gia đánh bạc dưới hình thức bài tây 6 lá được thua bằng tiền cùng với Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Thúy N, Nguyễn Thị Kim U, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị Kim T và Phạm Phước S do H làm cái tại nhà của bà T. Mỗi ván bài có 07 tụ, mỗi tụ người chơi đặt từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng, chơi đến ván thứ 10 thì Công an phường B bắt quả tang như nội dung vụ án. L mang 600.000 đồng để đánh bạc, L thua 40.000 đồng, còn 560.000 đồng bị thu giữ. Số tiền thu giữ tại chiều bạc là của L, U, H, N, S, T, Kim T.

Đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt bị cáo thống nhất, không có ý kiến tranh luận, không bào chữa về hành vi phạm tội. Bị cáo ăn năn về hành vi vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

** Lời khai người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan,*

Bà Nguyễn Thị Kim T1 khai: Bà có chứng kiến Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Thúy N, Nguyễn Thị Kim U, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị Kim T và Phạm Phước S đánh bạc tại nhà của T như nêu trên.

Bà Nguyễn Thị Thu H, bà Nguyễn Thúy N, bà Nguyễn Thị Kim U, ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Kim T và ông Phạm Phước S khai phù hợp lời khai của bị cáo L. Không có ai tổ chức cũng như lấy tiền đầu, bài là do mọi người hùn tiền lại mua. Số tiền 10.000 đồng thu giữ của N, 20.000 đồng thu giữ của H, 4.000 đồng thu giữ của U là tiền dùng để đánh bạc. Số tiền thu giữ tại chiều bạc là của L, U, H, N, S, T, Kim T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát thành phố Long Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng quy định pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa

bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan. Bị cáo không khiếu nại, không có ý kiến về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến quá trình điều tra đã thu thập lời khai của những người liên quan, người làm chứng nên sự vắng mặt của người liên quan, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử, đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án.

Xét thấy người liên quan, người làm chứng cung cấp lời khai phù hợp nội dung vụ án và vật chứng thu thập được, nên sự vắng mặt của những người này tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[3] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp lời trình bày của người liên quan, người làm chứng, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 28 tháng 3 năm 2022 và còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Đã đủ căn cứ xác định khoảng 14 giờ 30 phút ngày 28 tháng 3 năm 2022, bị cáo L tham gia đánh bạc cùng với Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Thúy N, Nguyễn Thị Kim U, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị Kim T và Phạm Phước S tại nhà bà T như nêu trên.

Bị cáo có một tiền sự về hành vi đánh bạc, ngày 16 tháng 5 năm 2021 bị Công an phường B xử phạt 1.500.000 đồng, nộp phạt ngày 25 tháng 5 năm 2021, chưa được xóa, lần này bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với số tiền dùng để đánh bạc là 1.164.000 đồng là thỏa mãn các dấu hiệu cấu thành của tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, xét thấy, đánh bạc là tệ nạn, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an ninh xã hội khi tụ tập thành nhóm để cờ bạc, còn là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác khi có mâu thuẫn xảy ra. Nghiện cờ bạc còn là nguyên nhân dẫn đến thiếu hụt kinh tế gia đình, cuộc sống vợ không yên ấm, hạnh phúc, con cái không những thiếu sự quan tâm, giáo dục của cha mẹ mà cha mẹ còn là hình ảnh, gương xấu cho con. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, nên bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn tiếp tục vi phạm. Từ đó cho thấy ý thức của bị cáo xem thường pháp luật.

[5] Về nhân thân bị cáo và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét thấy, thời gian bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, cuộc sống của bị cáo đã ổn định. Để tạo điều kiện cho bị cáo đi làm nuôi sống bản thân, giúp ích gia đình Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện là phải chịu thời gian thử thách dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa, bị cáo trình bày hoàn cảnh gia đình bị cáo không thuộc trường hợp khó khăn về kinh tế. Do đó, xét điều kiện kinh tế của bị cáo, đồng thời nhằm tăng cường, củng cố tác dụng của hình phạt chính. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự buộc bị cáo chịu hình phạt bổ sung 10.000.000đ (mười triệu đồng) như ý kiến đề xuất của Kiểm sát viên.

[7] Đối với Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Thúy N, Nguyễn Thị Kim U, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị Kim T và ông Phạm Phước S cùng với bị cáo Nguyễn Thị L thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền với số tiền 1.164.000 đồng là vi phạm pháp luật, nhưng do H, N, U, T, Kim T và S chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc hoặc hành vi tổ chức đánh bạc hoặc đã bị kết án về tội đánh bạc hoặc tội tổ chức đánh bạc, nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Long Xuyên không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

[8] Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Vật chứng thu giữ gồm:

03 (ba) bộ bài tây, đã qua sử dụng, theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 19 tháng 8 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Long Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự Tp. L.

Xét thấy, đây là vật chứng có liên quan đến tội phạm không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Đối với số tiền 1.130.000 đồng theo Giấy nộp tiền số 17970369, ngày 12/7/2022 nội dung: Công an Tp. L nộp tiền vật chứng vụ đánh bạc bị can Nguyễn Thị L cùng đồng bọn; và 34.000 đồng theo Giấy nộp tiền số 18164905, ngày 08/3/2022 nội dung: Công an thành phố L nộp tiền vật chứng vụ đánh bạc bị can Nguyễn Thị L cùng đồng bọn bổ sung vào TKTG 3949 0 9041473 00000.

Xét thấy, số tiền 1.164.000 đồng bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan dùng để đánh bạc, có liên quan đến tội phạm nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Đánh bạc”.

[1]. Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thị L 09 (chín) tháng tù, được hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 21 tháng 9 năm 2022).

Giao bị cáo Nguyễn Thị L cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố L giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2]. Căn cứ vào khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo nộp phạt 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

[3]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 03 (ba) bộ bài tây, đã qua sử dụng, theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 19 tháng 8 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Long Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự Tp. L.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.130.000 đồng theo Giấy nộp tiền số 17970369, ngày 12/7/2022 nội dung: Công an Tp. L nộp tiền vật chứng vụ đánh bạc bị can Nguyễn Thị L cùng đồng bọn; và 34.000 đồng theo Giấy nộp tiền số 18164905, ngày 08/3/2022 nội dung: Công an thành phố L nộp tiền vật chứng vụ đánh bạc bị can Nguyễn Thị L cùng đồng bọn bổ sung vào TKTG 3949 0 9041473 00000.

Căn cứ vào Điều a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Thúy N, Nguyễn Thị Kim U, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị Kim T và ông Phạm Phước S vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a; 7b Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh AG;
- VKS ND tỉnh An Giang;
- VKS ND Tp. Long Xuyên;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Nhà Tạm giữ CA.TPLX;
- Cơ quan THA.HS công an TPLX;
- CQĐT Công an Tp. Long Xuyên;
- Chi cục THA DS TPL;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Bộ phận THA. Tòa án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoa